

# MỘT SỐ Ý KIẾN

## VỀ THỰC HIỆN QUY CHẾ VĂN HÓA CÔNG SỞ

*Ths.GVC Hồ Hải Đăng*  
 Trưởng Khoa NN-PL

**V**ăn hoá công sở là một loạt hành vi và quy ước mà con người dựa vào đó để điều khiển các mối quan hệ tương tác của mình với những người khác được hình thành trong quá trình hoạt động của công sở, tạo nên niềm tin, giá trị về thái độ của cán bộ làm việc trong công sở, ảnh hưởng đến cách làm việc và hiệu quả hoạt động của công sở.

Văn hoá công sở hình thành gắn liền với quá trình hình thành, phát triển của mỗi một công sở, vừa thống nhất trong những chuẩn mực, khuôn khổ pháp luật quy định, vừa mang những yếu tố đặc thù của từng tổ chức. Văn hoá công sở tạo ra môi trường làm việc khoa học, nghiêm túc, văn minh, có ý nghĩa quan trọng đối với hiệu lực, hiệu quả hoạt động công sở, đem đến hình ảnh đẹp, sự tin tưởng, mong đợi của các cơ quan, tổ chức khác và công dân đối với cơ

quan, tổ chức đó, góp phần hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực sự của dân, do dân, vì dân.

Gần đây, Nhà nước đã có nhiều chính sách, quy định khoa học, phù hợp hơn về vấn đề nâng cao chất lượng hoạt động công sở như: Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; Quy chế văn hoá công sở; Các quy định về chức năng, nhiệm vụ của công sở và cách thức, phương pháp, kỹ thuật tổ chức, điều hành. Đó là những quy định thiết thực, phù hợp với đòi hỏi thực tế và đang được các cấp, các ngành, các cơ quan triển khai thực hiện.

Quy chế văn hoá công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước (ban hành kèm theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ) xác định mục đích việc thực hiện văn hoá công sở nhằm bảo đảm tính trang nghiêm và hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà

nước; Xây dựng phong cách ứng xử chuẩn mực của cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, hướng tới mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Quy chế này ra đời thực sự là cần thiết, hợp lòng dân, thể hiện sự tôn trọng của Nhà nước đối với các cơ quan, tổ chức và công dân trong các quan hệ giao dịch hành chính. Đồng thời, thực hiện nghiêm túc các quy định trong Quy chế có ý nghĩa to lớn trong việc biểu thị sức mạnh, quyền uy của Nhà nước. Mặc dù phạm vi và đối tượng điều chỉnh của Quy chế này quy định về trang phục, giao tiếp và ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức khi thi hành nhiệm vụ, bài trí công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước nhưng đã được vận dụng vào nhiều loại hình cơ quan, tổ chức khác. Nó trở thành quy chế “khung”, “mẫu” để các ngành, các cấp, các cơ quan xây dựng các quy chế cụ thể gắn với đặc thù của mình.

Với dung lượng ngắn gọn trong 16 điều, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện là cơ sở đảm bảo hiệu lực của Quy chế. Hơn 3 năm thực hiện, các cơ quan hành chính nhà nước nói riêng và các cơ quan trong hệ thống chính trị nói chung đã quan tâm xây dựng đời sống văn hoá cơ sở, tuân thủ thực hiện các

nguyên tắc cơ bản của Quy chế, đó là : phù hợp với truyền thống, bản sắc văn hoá dân tộc và điều kiện kinh tế-xã hội; phù hợp với định hướng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, hiện đại; phù hợp với các quy định của pháp luật và mục đích, yêu cầu, chủ trương hiện đại hoá nền hành chính nhà nước ta.

Nhờ quyết tâm chỉ đạo kiên quyết, sát sao của Chính phủ và sự hưởng ứng, đồng thuận của các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức và nhân dân nên hiệu lực, hiệu quả của Quy chế đạt được ngày càng cao, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Chương trình tổng thể cải cách nền hành chính nhà nước giai đoạn 2001-2010 của Chính phủ đã đề ra: *”Xây dựng một nền hành chính nhà nước trong sạch, vững mạnh, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại hoá, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả theo nguyên tắc của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, dưới sự lãnh đạo của Đảng”*.

Tuy vậy, ở một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức vẫn còn tình trạng tùy tiện trong lề lối làm việc, trong cách thức xử sự, thi hành công vụ, nhiệm vụ ở một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức. Chẳng hạn hành vi hách dịch, sách nhiễu, gây phiền hà

với dân; hút thuốc lá trong phòng làm việc; ăn mặc không nghiêm túc tại công sở; giao tiếp thiếu lịch sự, lời lẽ khiếm nhã vẫn còn xảy ra. Nhiều nơi chưa bố trí được nơi gửi phương tiện giao thông của người đến giao dịch, làm việc.

Thiết nghĩ, để kết quả thực hiện Quy chế ngày càng tốt hơn, thống nhất và sâu rộng hơn cần phải có thêm những biện pháp tác động hữu hiệu:

*Thứ nhất*, các cơ quan trong quá trình thực hiện các nguyên tắc, quy định của Quy chế, các cơ quan, tổ chức cần tuân thủ tính thống nhất của Quy chế, đồng thời trong chức năng, thẩm quyền của mình cần phải chi tiết hoá, cụ thể hoá các quy định, kèm theo các chế tài kỷ luật hành chính tương ứng (Chẳng hạn tiêu chí về trang phục, về giao tiếp để đạt chuẩn lịch sự).

*Thứ hai*, chú trọng hơn nữa xây dựng môi trường văn hoá công sở, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, phẩm chất đạo đức và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, xây dựng tập thể thực sự đoàn kết, thống nhất, ổn định và phát triển bền vững.

*Thứ ba*, các cơ quan, đơn vị chủ động hơn trong xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên

chức về chuyên môn, nghiệp vụ; trong đó chú trọng các kỹ năng, nghiệp vụ hành chính như: kỹ năng tiếp dân, tiếp khách; kỹ năng giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; kỹ năng giao tiếp hành chính; kỹ năng tổ chức và điều hành công sở.

*Thứ tư*, lãnh đạo các cấp, các ngành, các cơ quan thường xuyên kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý về việc thực hiện văn hóa công sở. Coi trọng công tác tự phê bình và phê bình; nêu gương các điển hình tiên tiến; công khai, khách quan trong việc thưởng phạt đối với các tổ chức, cá nhân liên quan kết quả thực hiện Quy chế này.

*Thứ năm*, định kỳ cần phân tích, đánh giá, rút kinh nghiệm, tổng kết thực tiễn, từ đó bổ sung các tiêu chí nhằm phù hợp với yêu cầu trong từng giai đoạn cụ thể.

Tóm lại, văn hóa công sở tạo lập cho nội bộ cơ quan đó có được môi trường kỷ cương, lành mạnh, ổn định và phát triển theo chiều hướng tích cực, tiến bộ và văn minh. Đồng thời góp phần tạo nên sự thống nhất trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước; tạo ra các quan hệ xã hội dân chủ, thông suốt, cởi mở giữa cơ quan nhà nước với các cơ quan, tổ chức và công dân.